

THÔNG TƯ
Quy định về đề tài, thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm
và ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm

Căn cứ Luật Bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định về đề tài, thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm và ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về đề tài, thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm và ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm.

2. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến đề tài, thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm và ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tem bưu chính kỷ niệm* là tem bưu chính đặc biệt được phát hành để kỷ niệm hoặc chào mừng sự kiện của Việt Nam hoặc nước ngoài; kỷ niệm ngày sinh hoặc sự kiện gắn với nhân vật của Việt Nam hoặc nước ngoài.

2. *Ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm* là ấn phẩm có in sẵn tem bưu chính kỷ niệm, gồm: Thư nhẹ máy bay, phong bì và buu ảnh in sẵn tem bưu chính kỷ niệm.

3. *Đề tài tem bưu chính kỷ niệm* là đề tài về sự kiện và nhân vật được xem xét để phát hành tem bưu chính kỷ niệm.

Điều 3. Đề tài về sự kiện

1. Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Có ý nghĩa to lớn, có tầm quan trọng đặc biệt trong quá trình đấu tranh dựng nước, giữ nước của dân tộc Việt Nam hoặc của các dân tộc trên thế giới.

3. Có tính chất tiêu biểu, nổi bật trong từng thời kỳ, là mốc lịch sử quan trọng, đánh dấu sự phát triển của Việt Nam hoặc của các nước trên thế giới.

4. Mang đậm bản sắc dân tộc, truyền thống văn hóa; phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tình cảm và ý chí của nhân dân Việt Nam hoặc của các dân tộc trên thế giới.

Điều 4. Đề tài về nhân vật

1. Chiến sỹ cách mạng, chí sỹ yêu nước, anh hùng tiêu biểu trong các thời kỳ phát triển của Việt Nam hoặc của các nước trên thế giới.

2. Lãnh đạo tiền bối, danh nhân, nhân vật tiêu biểu trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước; trong các phong trào giải phóng dân tộc, tiến bộ xã hội và hòa bình của Việt Nam hoặc của các nước trên thế giới.

3. Nhà khoa học, nhà văn hóa tiêu biểu có đóng góp to lớn cho Việt Nam hoặc cho nhân loại.

Điều 5. Thời gian phát hành

1. Tem bưu chính kỷ niệm, ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm về sự kiện:

a) Tem bưu chính kỷ niệm, ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm để chào mừng sự kiện được phát hành vào trước, đúng hoặc sau thời gian diễn ra sự kiện.

b) Tem bưu chính kỷ niệm, ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm để kỷ niệm sự kiện được phát hành lần đầu vào trước, đúng hoặc sau thời gian tròn 50 năm diễn ra sự kiện và các lần tiếp theo là bội số của 50 năm.

2. Tem bưu chính kỷ niệm, ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm về nhân vật được phát hành lần đầu vào trước, đúng hoặc sau thời gian tròn 100 năm sinh của nhân vật và các lần tiếp theo là bội số của 50 năm.

3. Thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm, ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm khác với quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 8 năm 2017.

2. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, Quyết định số 90/2003/QĐ-BBCVT ngày 15 tháng 5 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông về việc ban hành Quy định về việc phát hành tem bưu chính kỷ niệm hết hiệu lực.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Hội đồng thành viên

và Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, sửa đổi, bổ sung./:28

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- các đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, BC (3), HT (80).

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn

www.LuatVietnam.vn